

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 86/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Đức, ngày 10 tháng 10 năm 2020

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải Q toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải Q toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh. Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý VP Bank. Ủy quyền lại cho ông Nguyễn Anh Hiếu – Cán bộ xử lý nợ VP Bank.

- *Bị đơn*:

+ Ông Trần Văn Q, sinh năm 1979.

+ Bà Bùi Thị K, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ D, xã AP, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ gốc, nợ lãi và nghĩa vụ trả nợ:

- Bị đơn ông Trần Văn Q và bà Bùi Thị K xác nhận đã ký hợp đồng tín dụng số 5052915 ngày 13/11/2015 với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Sau đây gọi tắt là ngân hàng).

- Ngân hàng và bị đơn xác nhận: Tính đến ngày 13/9/2020, bị đơn ông Trần Văn Q và bà Bùi Thị K còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là: 970.016.425 (Chín trăm bảy mươi triệu không trăm mười sáu nghìn bốn trăm hai mươi lăm) đồng, trong đó nợ gốc là 569.794.000 đồng, nợ lãi là 400.222.425 đồng.

2.2. Về thời hạn, phương thức thanh toán:

Sau khi Q định của Tòa án có hiệu lực thi hành thì bị đơn ông Trần Văn Q và bà Bùi Thị K có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ nói trên.

2.3. Về lãi suất:

- Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số dư nợ gốc tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 14/9/2020 cho đến khi trả hết nợ (tất toán).

2.4. Về xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp không trả nợ theo thỏa thuận:

Nếu bị đơn ông Trần Văn Q, bà Bùi Thị K vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nêu trên để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số: 46B, tờ bản đồ 7B, diện tích 128m² tại địa chỉ: xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 977326, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H261 do UBND huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội cấp ngày 11/12/2008. Ngày 11/6/2015, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chi nhánh huyện Mỹ Đức cập nhật tặng cho sang tên cá nhân ông Trần Văn Q theo hồ sơ số 94/TA-01.

Trường hợp số tiền thu được sau khi phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bị đơn ông Trần Văn Q và bà Bùi Thị K vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu, sử dụng. Ông Q, bà K được ưu tiên mua lại tài sản trong giai đoạn thi hành án.

Ngay sau khi bị đơn tất toán, ngân hàng có trách nhiệm giải chấp và trả lại giấy tờ thế chấp cho ông Trần Văn Q theo quy định.

2.5. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng giữa các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Trần Văn Q và bà Bùi Thị K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Q định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.6. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị đơn ông Trần Văn Q và bà Bùi Thị K đồng ý nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, sau khi đã được xem xét miễn giảm, số tiền còn phải nộp là 11.000.000 (Mười một triệu) đồng.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 19.440.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002793 ngày 25/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Q định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Mỹ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Thắng